

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 720/2023/HS-ST

Ngày: 27-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Trần Văn Chánh

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Xuyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 757/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 733/2023/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm: 1999; tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Số nhà 267, khu 1, ấp Phước Hội, xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Phước và bà Nguyễn Thị Ngọc Anh. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 22/3/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày 22/3/2023.

Tiền sự: Ngày 18/8/2023 bị Ủy ban nhân dân xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 2.000.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt ngày 16/9/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị hại: Anh **Nguyễn Trung H**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Số nhà 441, khu 3, ấp Phước Hội, xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa, anh Hiếu có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 15/9/2023, Nữ đi bộ từ nhà đến chốt bảo vệ khu vực 227 ha, khu dân cư xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nữ nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu NEWVMC, biển số 54X1 của anh Nguyễn Trung

Hiếu sinh năm 1977 cư trú tại xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là nhân viên bảo vệ của Công ty dịch vụ bảo vệ Việt Nam Security để xe ở trong chốt bảo vệ và đang đi tuần tra. Nỡ đến gần thấy xe không khóa cổ và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Nỡ dắt xe ra ngoài đường và tháo dây điện ở ổ khóa và đạp máy nhưng xe không nổ. Nỡ tiếp tục dắt bộ trên đường đi cách vị trí trộm xe ban đầu khoảng 400m thì bị tổ tuần tra Công an xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa phát hiện bắt giữ cùng tang vật lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 xe mô tô nhãn hiệu NEWVMC, biển số 54X1 anh Hiếu khai mua lại của một người đàn ông không rõ lai lịch. Kết quả tra cứu tại Công an thành phố Biên Hòa xe trên là do Nguyễn Kim Trang có địa chỉ số 130/2, đường 5, Lân Ngoài, phường Long Phước, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu. Qua xác minh chưa làm việc được với Nguyễn Kim Tr và chưa làm rõ được nguồn gốc. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe để xác minh làm rõ xử lý sau.

01 áo thun dài tay màu vàng; 01 quần jean dài màu đen; 01 mũ lưỡi trai màu đỏ là những tài sản riêng của Nguyễn Ngọc N. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nỡ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 495/KL-HĐĐGTS, ngày 19/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B đã kết luận “01 xe mô tô biển số 54X1 trị giá 1.200.000đ”.

Về dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh H số tiền 200.000đ, anh Hiếu không có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 766/CT-VKSBH ngày 30/11/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội “Trộm cắp tài sản xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc N đã thừa nhận khoảng 21 giờ 15 phút ngày 15/9/2023, tại chốt bảo vệ khu vực 227 ha, khu dân cư xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai Nguyễn Ngọc N đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển số 54X1 trị giá định giá 1.200.000đ của anh Nguyễn Trung Hiếu thị bị Công an xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa phát hiện bắt giữ cùng tang vật lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý theo thẩm quyền.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Ngày 22/02/2023 bị cáo N đã bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày 22/02/2023 về tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000đ nhưng bị cáo N đang trong quá trình chấp hành bản án nêu trên nên được xác định là căn cứ để định khung hình phạt nên lần phạm tội này của bị cáo không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, **mức hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 63/2023/HS-ST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt đối với bị cáo sẽ được chuyển thành mức hình phạt 06 tháng tù giam và tổng hợp hình phạt với bản án mới, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.**

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Ngọc N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật. Biết hành vi trộm cắp tài là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bản thân bị cáo là người đang phải chấp hành án cũng về tội trộm cắp, đáng lẽ phải lấy đây là bài học để rèn luyện bản thân nhưng không rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Ngày 18/8/2023, bị cáo còn bị Ủy ban nhân dân xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền 2.000.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét tình tiết **tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.**

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu NEWVMC, biển số 54X1 anh Hiếu khai mua lại của một người đàn ông không rõ lai lịch. Kết quả tra cứu tại Công an thành phố Biên Hòa xe trên là do Nguyễn Kim Trang có địa chỉ số 130/2, đường 5, Lân Ngoại, phường Long Phước, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu. Qua xác minh chưa làm việc được với Nguyễn Kim Tr và chưa làm rõ được

nguồn gốc. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe để xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

01 áo thun dài tay màu vàng; 01 quần jean dài màu đen; 01 mũ lưỡi trai màu đỏ là những tài sản riêng của Nguyễn Ngọc N. Cơ quan điều tra đã trả lại cho N là phù hợp.

[8] Về dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Hiếu số tiền 200.000đ, anh Hiếu không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 10 (Mười) tháng tù. **Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 63/2013/HSST ngày 22/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B về tội “Trộm cắp tài sản”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2023.**

Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc N phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hiếu có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Đào